

Số: /BC-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng kết thực tiễn thi hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015
(thời điểm lấy số liệu từ ngày 01/7/2016 đến ngày 31/5/2026)

Kính gửi: Toà án nhân dân tối cao

Thực hiện Văn bản số 370/TANDTC-PC ngày 05/6/2026 của Tòa án nhân dân tối cao về việc tổng kết thực tiễn thi hành Luật Tổ tụng hành chính, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình báo cáo tổng kết thi hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019, 2024, 2025), cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH NĂM 2015

1. Công tác phổ biến, quán triệt, triển khai thi hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015

Công tác phổ biến, quán triệt Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành được UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố (trước đây) và các đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh triển khai sâu rộng và quán triệt thực hiện đến đông đảo cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị.

Hằng năm, UBND tỉnh Ninh Bình ban hành Kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo Sở Tư pháp tham mưu cho Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh ban hành Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; trong đó xác định một trong những nội dung của công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật là Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật được tiến hành dưới nhiều hình thức đa dạng như tổ chức Hội nghị, tọa đàm, qua hệ thống thông tin đại chúng, sinh hoạt tại câu lạc bộ thực hành pháp luật, trợ giúp pháp lý... nhằm đưa kiến thức và nội dung pháp luật về tổ tụng hành chính đến cán bộ, công chức và nhân dân một cách thiết thực nhất. Kết quả cụ thể:

- Thực hiện các chuyên trang, chuyên mục, tin, bài phổ biến Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp và trên các phương tiện thông tin đại chúng phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn.

- Từ ngày 01/7/2016 đến ngày 31/5/2026, Sở Tư pháp đã tổ chức 32 Hội nghị tuyên truyền, phổ biến giới thiệu một số nội dung cơ bản của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính với thành phần tham dự là 3.840 người dân trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, Sở đã tổ chức Hội nghị lồng ghép tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 theo chương trình, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật của Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật của tỉnh và chương trình công tác hàng năm của Sở Tư pháp.

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã tổ chức Hội nghị triển khai, quán triệt những nội dung của Luật đến toàn thể cán bộ, Kiểm sát viên 2 cấp. Yêu cầu các đơn vị Viện kiểm sát 2 cấp thường xuyên quán triệt, triển khai các nội dung của Luật trong các buổi họp giao ban tuần, tháng, quý và tham dự đầy đủ các Hội nghị triển khai, tập huấn Luật tổ tụng hành chính do ngành cấp trên tổ chức.

- Thi hành án dân sự tỉnh đã tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành đến các phòng chuyên môn, các phòng Thi hành án dân sự khu vực trực thuộc, Chấp hành viên và công chức; đồng thời thực hiện các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự (nay là Cục Quản lý Thi hành án dân sự) về công tác theo dõi thi hành án hành chính.

Thông qua việc quán triệt, phổ biến, tuyên truyền các văn bản về tổ tụng hành chính đã giúp cho cán bộ, công chức tại các cơ quan, đơn vị nâng cao ý thức học tập, bổ sung kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ, có trách nhiệm trong việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quá trình thực thi nhiệm vụ, công vụ được giao. Đối với người dân, nhận thức quy định pháp luật về tổ tụng hành chính cũng được rõ ràng, cụ thể hơn, nâng cao sự hiểu biết của các tầng lớp nhân dân. Thuận lợi cho người tham gia tố tụng thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình; đề cao trách nhiệm của các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc bảo vệ công lý, bảo vệ pháp luật, tôn trọng, bảo đảm quyền con người, quyền công dân.

2. Công tác ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tổ tụng hành chính; hướng dẫn, giải đáp vướng mắc đối với các quy định của Luật Tổ tụng hành chính

Trên cơ sở Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành của cơ quan có thẩm quyền, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện (trước đây), cấp xã tổ chức quán

triệt, triển khai thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tổ tụng hành chính. Việc tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh chủ yếu được thực hiện thông qua các văn bản chỉ đạo, điều hành, văn bản triển khai, đôn đốc thực hiện và các kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm bảo đảm các cơ quan hành chính nhà nước, người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình giải quyết vụ án hành chính.

Đối với công tác hướng dẫn, giải đáp vướng mắc trong quá trình thi hành Luật Tổ tụng hành chính, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện theo các văn bản hướng dẫn, giải đáp nghiệp vụ của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp và các cơ quan trung ương có thẩm quyền; đồng thời, thông qua hoạt động phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng với cơ quan hành chính nhà nước để kịp thời trao đổi, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn. Qua tổng kết, việc áp dụng các quy định của Luật Tổ tụng hành chính trên địa bàn tỉnh cơ bản thống nhất, chưa phát sinh vướng mắc lớn cần kiến nghị ban hành văn bản quy định chi tiết; tuy nhiên, vẫn còn một số khó khăn trong việc xác định phạm vi cung cấp chứng cứ, thời hạn thực hiện nghĩa vụ của người bị kiện, cũng như việc phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình giải quyết và thi hành bản án, quyết định của Tòa án, cần tiếp tục được các cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, hướng dẫn để bảo đảm áp dụng thống nhất trong thực tiễn.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TIỄN THI HÀNH LUẬT TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH NĂM 2015

1. Kết quả thực hiện

Kết quả triển khai thi hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 được thể hiện thông qua các hoạt động chuyên môn cụ thể như sau:

a) Công tác trợ giúp pháp lý

- Trong giai đoạn từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 31/5/2026, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh đã thực hiện 8.220 vụ việc cho 8.220 lượt người được trợ giúp pháp lý. Trong đó: theo hình thức thực hiện, có 5.525 vụ việc tham gia tố tụng, 37 vụ việc đại diện ngoài tố tụng và 2.658 vụ việc tư vấn.

- Phân theo lĩnh vực pháp luật, Trung tâm đã thực hiện 5.078 vụ việc hình sự; 1.225 vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình; 213 vụ việc hành chính và 736 vụ việc thuộc các lĩnh vực pháp luật khác.

Trong tổng số 213 vụ việc hành chính, có 42 vụ án hành chính được trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015. Trong quá trình giải quyết vụ án, các quyền và nghĩa vụ của người thực hiện trợ giúp pháp lý được bảo đảm thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý.

- Các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để trợ giúp viên pháp lý tiếp cận hồ sơ, thu thập tài liệu, chứng cứ, tham gia các hoạt động tố tụng và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định của Luật Tố tụng hành chính và Luật Trợ giúp pháp lý. Qua đó, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý, nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật và bảo đảm quyền tiếp cận công lý của người dân.

b) Công tác thi hành án dân sự

Trong giai đoạn từ ngày 01/7/2016 đến ngày 31/5/2026, Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình có 28 vụ việc phát sinh trách nhiệm theo dõi thi hành án hành chính, cụ thể như sau:

- Số lượng bản án, quyết định tiếp nhận từ Tòa án: 28 vụ việc. Trong đó:
 - + Số bản án có nội dung Tòa án tuyên bác yêu cầu khởi kiện: 03 vụ việc;
 - + Số bản án có nội dung Tòa án tuyên chấp nhận một phần hoặc toàn bộ yêu cầu khởi kiện: 25 vụ việc.
- Số lượng bản án đã có quyết định buộc thi hành án hành chính (thống kê đối với các vụ việc phát sinh từ năm 2020): 08 vụ việc.
- Số lượng bản án có quyết định kháng nghị của người có thẩm quyền: 0 vụ việc.
- Số lượng bản án, quyết định đã thi hành xong: 23 vụ việc.
- Số lượng bản án, quyết định chưa thi hành xong: 02 vụ việc.

Cụ thể:

* Giai đoạn từ ngày 01/7/2016 đến ngày 30/6/2025 (trước khi hợp nhất)

Tỉnh Hà Nam (cũ):

- Số bản án, quyết định tiếp nhận theo dõi: 06 việc.
- Có quyết định buộc thi hành án hành chính: 02 việc.
- Đã thi hành xong: 06 việc.
- Chưa thi hành xong: 0 việc.

Tỉnh Nam Định (cũ):

- Số bản án, quyết định tiếp nhận theo dõi: 01 việc.
- Có quyết định buộc thi hành án hành chính: 01 việc.
- Đã thi hành xong: 01 việc.
- Chưa thi hành xong: 0 việc.

Tỉnh Ninh Bình (cũ):

- Số bản án, quyết định tiếp nhận theo dõi: 11 việc.
- Có quyết định buộc thi hành án hành chính: 03 việc.

- Đã thi hành xong: 11 việc.
- Chưa thi hành xong: 0 việc.

* Giai đoạn từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/5/2026 (sau khi hợp nhất)

Thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, từ ngày 01/7/2025, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh Hà Nam, Nam Định và Ninh Bình được hợp nhất thành Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Sau khi hợp nhất, đơn vị tiếp tục duy trì công tác theo dõi thi hành án hành chính, bảo đảm sự liên tục trong công tác quản lý, theo dõi và đôn đốc thi hành các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính.

Trong giai đoạn từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/5/2026, qua công tác tiếp nhận bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính, Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình xác định có 10 vụ việc phát sinh trách nhiệm theo dõi thi hành án hành chính theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính; trong đó có 02 vụ việc đã được Tòa án ban hành quyết định buộc thi hành án hành chính. Trong 10 vụ việc trên, có 03 vụ việc Tòa án tuyên bố không chấp nhận yêu cầu khởi kiện và 07 vụ việc có nội dung Tòa án tuyên hủy một phần hoặc toàn bộ quyết định hành chính. Đến nay, đã thi hành xong 05 việc; còn 02 việc chưa thi hành xong, trong đó 01 việc đang được theo dõi thi hành và 01 việc đang hoàn thiện thủ tục để tổ chức theo dõi theo quy định.

c) Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính

Số liệu về công tác kiểm sát việc thụ lý, giải quyết các vụ án hành chính (Từ ngày 01/7/2016 đến ngày 31/5/2026):

* Số liệu cấp sơ thẩm

- Số vụ Viện kiểm sát thụ lý: 567 vụ
- Số vụ Tòa án đã giải quyết: 458 vụ, trong đó:
 - + Số vụ đối thoại thành: 0;
 - + Số vụ tạm đình chỉ: 03 vụ;
 - + Số vụ đình chỉ: 231 vụ;
 - + Số vụ đã xét xử: 224 vụ; trong đó, số vụ Kiểm sát viên tham gia phiên tòa 224/224 vụ.

- Tổng số bản án, quyết định đã kiểm sát: 458/458 bản án, quyết định.

* Số liệu cấp phúc thẩm

- Số vụ Viện kiểm sát thụ lý: 114 vụ;
- Số vụ Tòa án đã giải quyết: 113 vụ, trong đó:
 - + Số vụ Tòa án tạm đình chỉ: 0;
 - + Số vụ Tòa án đình chỉ: 59 vụ;

+ Số vụ Tòa án đã xét xử: 54 vụ, trong đó: Số vụ Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: 54/54 vụ.

Y án: 53 vụ; Sửa án: 01; Hủy án: 0

- Tổng số bản án, quyết định đã kiểm sát: 113/113;

* Số liệu cấp giám đốc thẩm, tái thẩm: Không phát sinh.

Số liệu về thực hiện quyền yêu cầu, kiến nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát (Từ ngày 01/7/2016 đến ngày 31/5/2026):

* Về thực hiện quyền yêu cầu

- Tổng số yêu cầu đối với Tòa án: 45 văn bản; trong đó: số yêu cầu đã được thực hiện 45/45;

- Tổng số yêu cầu đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân: 0.

* Về thực hiện quyền kiến nghị

- Tổng số kiến nghị đối với Tòa án: 11 kiến nghị, trong đó: số kiến nghị đã được thực hiện: 11/11;

- Tổng số kiến nghị đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân: 03, trong đó: số kiến nghị đã được thực hiện: 03/03.

* Về thực hiện quyền kháng nghị

- Đối với kháng nghị phúc thẩm

+ Tổng số vụ Viện kiểm sát kháng nghị: 01 vụ;

+ Số vụ Viện kiểm sát rút kháng nghị: 0;

+ Số vụ Viện kiểm sát kháng nghị được chấp nhận: 01 vụ;

+ Số vụ Viện kiểm sát kháng nghị không được chấp nhận: 0;

- Đối với kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm: Không.

d) Công tác hỗ trợ tư pháp

Trong thời gian triển khai thi hành Luật tổ tụng hành chính năm 2015, đội ngũ luật sư, công chứng viên, giám định viên tư pháp và thừa phát lại trên địa bàn tỉnh đã tích cực tham gia các hoạt động hỗ trợ tư pháp, góp phần bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức và nâng cao hiệu quả giải quyết các vụ việc hành chính. Hoạt động hành nghề luật sư ngày càng phát huy vai trò trong việc tư vấn pháp luật, tham gia tố tụng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, góp phần bảo đảm nguyên tắc tranh tụng trong xét xử. Hoạt động công chứng tiếp tục được thực hiện đúng quy định pháp luật, góp phần phòng ngừa tranh chấp, tạo lập nguồn chứng cứ hợp pháp phục vụ quá trình giải quyết các vụ việc hành chính. Công tác giám định tư pháp được các tổ chức, cá nhân thực hiện kịp thời, khách quan, đáp ứng yêu cầu của các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc xác định các tình tiết, chứng cứ có liên quan đến vụ việc. Thông qua các hoạt động nêu trên, các chức danh hỗ trợ tư pháp đã góp phần quan

trọng vào việc triển khai đồng bộ, hiệu quả các quy định của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, bảo đảm việc giải quyết các vụ việc hành chính được khách quan, đúng pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Từ năm 2015 đến nay, Đoàn Luật sư tỉnh Ninh Bình đã cử luật sư tham gia bào chữa bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bên đương sự là 35 vụ, trong đó 23 vụ án sơ thẩm, 12 vụ án phúc thẩm, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện là 8 vụ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện là 27 vụ.

2. Những thuận lợi trong quá trình triển khai Luật Tổ tụng hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành

Sau mười năm triển khai thực hiện các quy định của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 đã góp phần bảo đảm thực hiện các quan điểm, chủ trương của Đảng về cải cách tư pháp, các quy định của Hiến pháp 2013 về bảo vệ quyền con người, quyền công dân; tạo hành lang pháp lý quan trọng đưa các mặt công tác thi hành án hành chính từng bước đi vào nề nếp, từ công tác quản lý nhà nước đến sự chuyển biến trong kết quả thi hành án hành chính, qua đó góp phần bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, công dân, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ trong bộ máy hành chính nhà nước.

Luật tổ tụng hành chính góp phần bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân; giáo dục mọi người nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật; bảo đảm tính ổn định, thông suốt và hiệu lực của nền hành chính quốc gia.

Vai trò của Trợ giúp viên pháp lý và Luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý là người tham gia tố tụng để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự tiếp tục được ghi nhận trong Luật Tổ tụng hành chính 2015. Quy định về trách nhiệm giải thích quyền được trợ giúp pháp lý cho đương sự được kịp thời bổ sung, đảm bảo quyền của đương sự trong tố tụng hành chính. Trong những năm qua, hoạt động tham gia tố tụng hành chính của Trợ giúp viên pháp lý, Luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý đã góp phần giúp giải quyết công việc công bằng và đúng pháp luật; góp phần tích cực thực hiện cải cách tư pháp, mở rộng điều kiện để thực hiện nguyên tắc tranh tụng trước tòa, bảo đảm cho người nghèo, đối tượng chính sách, người già cô đơn, người dân tộc thiểu số... không có điều kiện thuê luật sư cũng được bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp miễn phí trước các cơ quan tố tụng.

3. Vướng mắc, bất cập của các quy định

Qua thực tiễn triển khai thi hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành cho thấy, một số quy định của pháp luật về thi

hành án hành chính chưa quy định đầy đủ cơ chế xử lý trách nhiệm của cơ quan tham mưu, giúp việc cho Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân trong trường hợp người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước là người phải thi hành án hành chính. Do đó, trong quá trình theo dõi, đôn đốc thi hành án hành chính, cơ quan Thi hành án dân sự không nhận được sự phối hợp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Ngoài ra, một số quy định của Luật vẫn còn những khó khăn, vướng mắc, bất cập, ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả giải quyết vụ án hành chính và công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính:

- Về việc kiểm sát thông báo trả lại đơn khởi kiện, qua nghiên cứu nhận thấy:

- + Khoản 2 Điều 123 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 quy định: “Khi trả lại đơn khởi kiện và tài liệu chứng cứ kèm theo cho người khởi kiện, Thẩm phán phải có văn bản ghi rõ lý do trả lại đơn khởi kiện. Văn bản trả lại đơn khởi kiện được gửi ngay cho Viện kiểm sát cùng cấp”. Như vậy, Tòa án chỉ phải gửi Văn bản trả lại đơn khởi kiện cho Viện kiểm sát mà không kèm theo tài liệu chứng cứ, do vậy việc kiểm sát căn cứ trả lại đơn khởi kiện chưa đánh giá được ngay căn cứ Tòa án trả lại đơn khởi kiện có đúng không.

- + Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 quy định: “Thời hiệu khởi kiện là thời hạn... được quyền khởi kiện...; nếu thời hạn đó kết thúc thì mất quyền khởi kiện” nhưng Điều 123 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 quy định về các trường hợp Tòa án trả lại đơn khởi kiện thì không có trường hợp trả lại đơn do hết thời hiệu khởi kiện.

- Đối với các vụ án hành chính các tài liệu, chứng cứ chủ yếu do người bị kiện là cơ quan hành chính Nhà nước hoặc cơ quan khác có liên quan quản lý. Tuy nhiên, một số trường hợp các cơ quan này còn chậm trễ trong việc thực hiện yêu cầu cung cấp tài liệu cho Tòa án làm kéo dài thời gian giải quyết vụ án.

- Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 tại khoản 11 Điều 55 quy định đương sự có quyền “Đề nghị Tòa án tạm đình chỉ giải quyết vụ án”. Tuy nhiên, Điều 141 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 quy định Tòa án quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án khi thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 141 (không có trường hợp tạm đình chỉ do đương sự có yêu cầu). Vì vậy, nếu phát sinh trường hợp đương sự yêu cầu tạm đình chỉ thì sẽ không có căn cứ thực hiện.

- Quy định về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của Viện kiểm sát nhân dân trong thi hành án hành chính: Theo quy định tại Điều 315 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, Viện kiểm sát nhân dân có quyền kiến nghị với cơ quan, tổ chức, cá nhân có nghĩa vụ thi hành án hành chính và cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp của người phải thi hành án để có biện pháp thi hành nghiêm bản án, quyết định của Tòa án. Tuy nhiên, chưa có quy định về trách nhiệm trả lời, thời

hạn trả lời kiến nghị hoặc thông báo kết quả thực hiện kiến nghị của các chủ thể bị kiến nghị cho Viện kiểm sát nhân dân. Điều này làm giảm hiệu lực các kiến nghị của Viện kiểm sát trên thực tế.

- Điều 3 về giải thích từ ngữ (quyết định hành chính, hành vi hành chính): Mặc dù Luật đã giải thích khái niệm quyết định hành chính và hành vi hành chính, nhưng trong thực tiễn vẫn phát sinh nhiều trường hợp khó xác định đâu là quyết định hành chính, đâu là văn bản hành chính thông thường, đặc biệt đối với các thông báo, công văn, kết luận, danh sách, phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng hoặc các văn bản mang tính nội bộ nhưng có tác động trực tiếp đến quyền, lợi ích của cá nhân, tổ chức. Do đó, việc xác định đối tượng khởi kiện còn chưa thống nhất.

- Điều 60 và Điều 84 về thu thập, giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ: Luật quy định nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ của cơ quan, tổ chức, cá nhân nhưng chưa quy định rõ chế tài xử lý trong trường hợp cơ quan hành chính không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của Tòa án. Thực tế nhiều vụ án kéo dài do thiếu hồ sơ nhưng việc xử lý trách nhiệm còn gặp khó khăn.

- Quy định về thời hiệu khởi kiện, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính năm 2015 thì thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính là 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính. Tuy nhiên, Luật Tố tụng hành chính năm 2015 không quy định cụ thể trường hợp nào tính từ ngày “nhận được”, trường hợp nào tính từ ngày “biết được” gây khó khăn trong việc xác định thời hiệu.

- Chưa có quy định giải thích hoặc hướng dẫn đối với một số khái niệm phát sinh trong thực tiễn: Một số thuật ngữ như "ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp", "lý do chính đáng", "trở ngại khách quan" chưa được giải thích cụ thể trong Luật hoặc văn bản hướng dẫn, dẫn đến cách hiểu và áp dụng chưa thống nhất.

* Nguyên nhân:

- Hệ thống pháp luật liên quan đến quản lý hành chính nhà nước (đất đai, xây dựng, môi trường, xử lý vi phạm hành chính...) thường xuyên sửa đổi, bổ sung, chưa đồng bộ với Luật Tố tụng hành chính, dẫn đến khó khăn trong áp dụng thống nhất.

- Tính chất quản lý hành chính ngày càng phức tạp, phát sinh nhiều quan hệ pháp lý mới, gây khó khăn trong việc áp dụng pháp luật.

- Kỹ năng nghiệp vụ của một số công chức ngành Tòa án, Chấp hành viên, Kiểm sát viên còn hạn chế.

III. BỐI CẢNH TÌNH HÌNH MỚI VÀ NHỮNG YÊU CẦU ĐẶT RA ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG LUẬT TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH (SỬA ĐỔI)

1. Bối cảnh tình hình mới (tình hình quốc tế, tình hình trong nước)

- Trong thời gian qua, tình hình thế giới có nhiều biến động phức tạp. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục diễn ra sâu rộng, kéo theo sự gia tăng các quan hệ pháp lý có yếu tố nước ngoài trong nhiều lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực hành chính.

- Trong nước, tiến trình cải cách tư pháp, cải cách hành chính và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa tiếp tục được đẩy mạnh. Hệ thống pháp luật được sửa đổi, bổ sung tương đối toàn diện, đã tác động trực tiếp đến việc áp dụng Luật Tổ tụng hành chính năm 2015. Tình hình khiếu kiện hành chính có xu hướng gia tăng. Tính chất các vụ án ngày càng phức tạp, liên quan đến nhiều chủ thể, nhiều cấp, nhiều ngành, đòi hỏi cao hơn về năng lực giải quyết và kiểm sát việc giải quyết của các cơ quan tiến hành tố tụng. Trong bối cảnh đó, việc tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thi hành Luật Tổ tụng hành chính có ý nghĩa quan trọng nhằm bảo đảm pháp luật được thực hiện nghiêm minh, thống nhất, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và phát triển đất nước.

2. Yêu cầu đặt ra đối với việc xây dựng Luật Tổ tụng hành chính (sửa đổi)

Việc sửa đổi, bổ sung Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 trong thời gian tới là cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác xét xử và kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, trong bối cảnh cải cách tư pháp và cải cách hành chính được đẩy mạnh. Việc xây dựng Luật (sửa đổi) cần bảo đảm: tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật; tính khả thi, phù hợp với thực tiễn; tăng cường tính minh bạch, bảo vệ quyền con người, quyền công dân; hoàn thiện cơ chế thi hành án hành chính; khắc phục vướng mắc trong thực tiễn áp dụng; bảo đảm phù hợp với yêu cầu cải cách tư pháp và chuyển đổi số; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng.

IV. GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ

1. Hoàn thiện pháp luật tố tụng hành chính: Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật theo hướng khắc phục những quy định còn chưa rõ ràng, còn nhiều cách hiểu khác nhau, bảo đảm tính thống nhất và đồng bộ với hệ thống pháp luật liên quan.

2. Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ: Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính cho đội ngũ công chức, Chấp hành viên, Kiểm sát viên; đẩy mạnh hoạt động tổng kết thực tiễn, rút kinh nghiệm từ các vụ án điển hình để thống nhất nhận thức và áp dụng pháp luật.

3. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành: Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa Tòa án, Viện kiểm sát và cơ quan hành chính trong việc cung cấp tài liệu, chứng cứ và tổ chức đối thoại.

Trên đây là Báo cáo tổng kết thực tiễn thi hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học, Tòa án nhân dân tối cao;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh, Sở Tư pháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh;
- Lưu: VT, VP10.
NA_VP10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Chức